

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	56,800 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.2%	4.6%	7.2%

DT thuần	2024		
	214	YoY	▲ 13.0
	tỷ VNĐ		▲ 6.6%

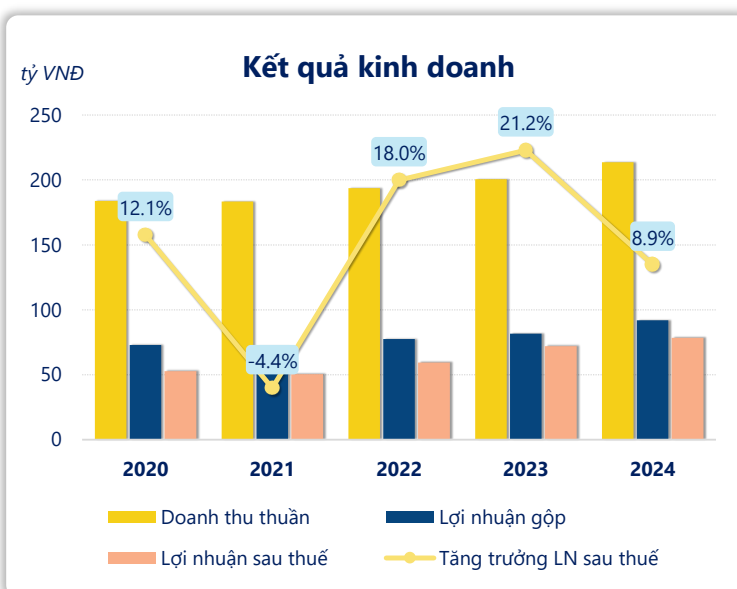
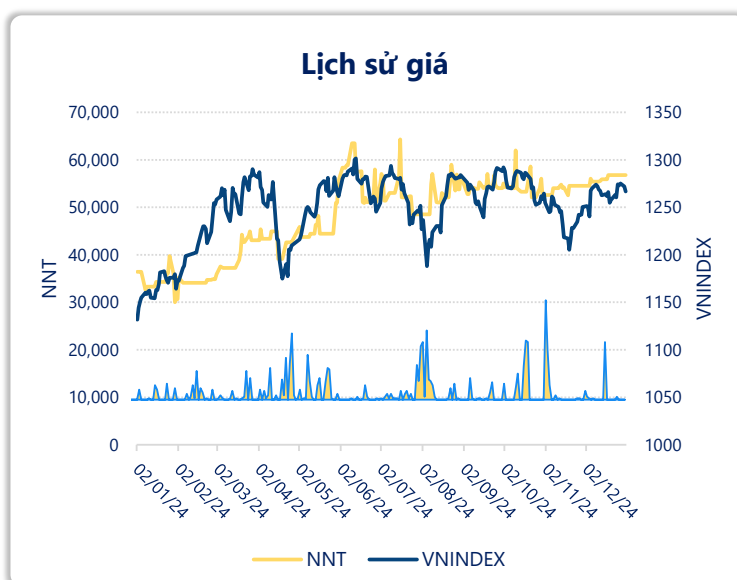
LN gộp	2024		
	91.8	YoY	▲ 10.2
	tỷ VNĐ		▲ 12.5%

LN thuần	2024		
	86.4	YoY	▲ 6.00
	tỷ VNĐ		▲ 7.5%

LN sau thuế	2024		
	78.4	YoY	▲ 6.40
	tỷ VNĐ		▲ 8.9%

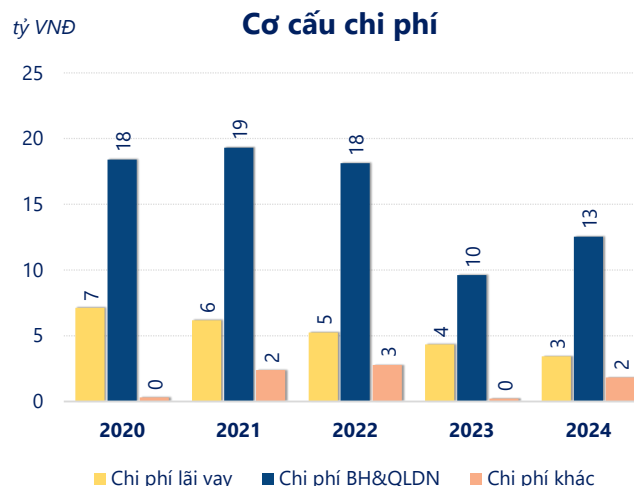
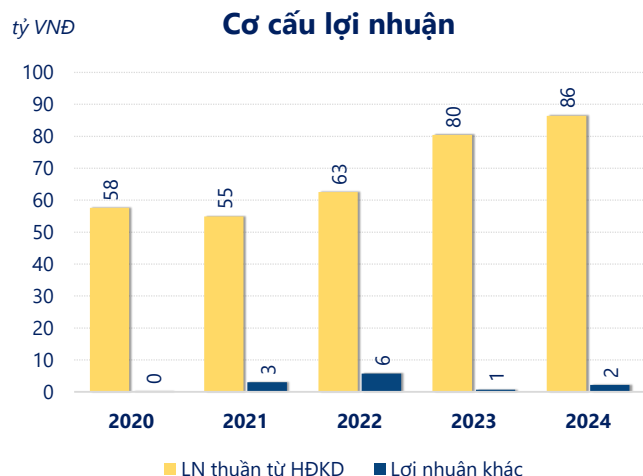
	2024	
ROE	28.5%	

ROA	2024		
	20.5%	+/- YoY	▲ 1.2%



Kết quả kinh doanh **NNT** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **213.7** tỷ đồng **tăng 6.59%**, lợi nhuận sau thuế đạt 78.42 tỷ đồng **tăng 8.87%**.

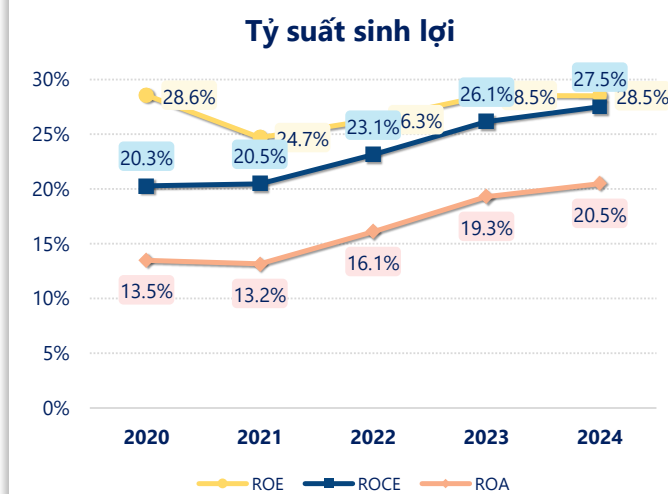
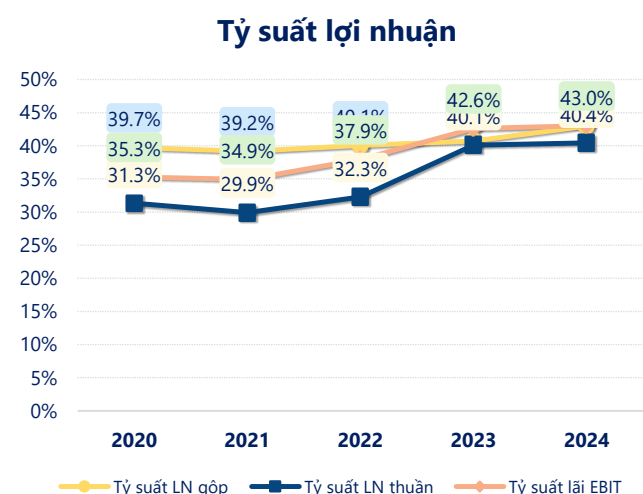
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **28.5%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **NNT** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **86.44** tỷ đồng, **tăng lên 6.05** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (68.36 tỷ đồng) là 18.08 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **3.43** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **12.53** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 1.82** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của NNT năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **28.5%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



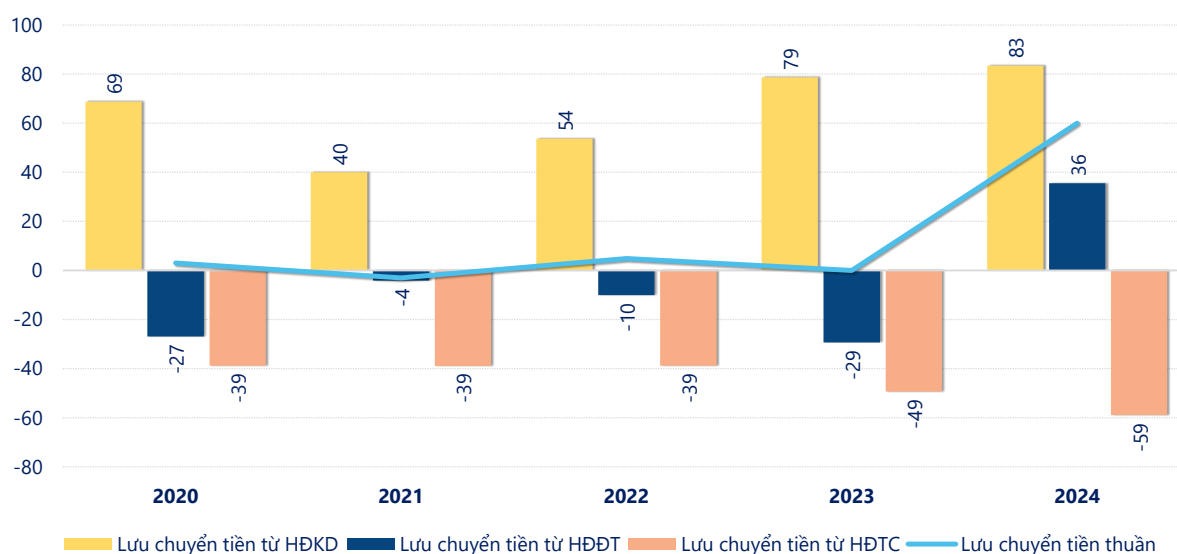
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	184	183	194	201	214
Giá vốn hàng bán	111	112	116	119	122
Lợi nhuận gộp	73.0	71.9	77.6	81.6	91.8
Doanh thu HĐTC	10.0	8.52	8.31	12.7	10.6
Chi phí TC	7.12	6.18	5.26	4.34	3.43
Chi phí lãi vay	7.12	6.18	5.26	4.34	3.43
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	6.49	5.75	5.27	4.73	5.05
Chi phí QLDN	11.9	13.6	12.9	4.88	7.48
LN thuần từ HĐKD	57.6	54.9	62.5	80.4	86.4
Lợi nhuận khác	0.18	3.01	5.70	0.70	2.12
LN trước thuế	57.7	57.9	68.2	81.1	88.6
Lợi nhuận sau thuế	52.7	50.4	59.4	72.0	78.4
LNST của CĐ cty mẹ	52.7	50.4	59.4	72.0	78.4

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của NNT bằng **60.01** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (0.04 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **83.42** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **35.51** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-58.92** tỷ đồng.